

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ HÒA - TỈNH PHÚ THỌ
Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày 29/11/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ HÒA - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hưng Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tiêm

2. Ông Lê Thiết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Chu Xuân Tùng - Thư ký tòa án nhân dân huyện Hà Hòa, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Hòa, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Hà Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST - HS, ngày 15 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Tạ Thị Hồng T; Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22/7/1992 tại xã B, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu 6 xã B, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Tạ Ngọc K, sinh năm 1967 và bà Đặng Thị Kim Th, sinh năm 1969. Chồng: Lê Hải N, sinh năm 1985. Bị cáo có 03 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là thứ 02; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/8/2023 đến ngày 01/9/2023, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: Phạm Nhất Th; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13/01/1993 tại xã L, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu 7 xã L, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Ngọc Ch, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966. Vợ: Hoàng Thị Thúy D, sinh năm 1993. Bị cáo có 02 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là thứ 02. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 35/2017/HSST ngày 30/6/2017 của TAND huyện Đoan Hùng tuyên phạt 15

tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, thời gian thử thách 30 tháng, tính đến lần phạm tội này bị cáo đã chấp hành xong bản án trên và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/8/2023 đến ngày 01/9/2023, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã L, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo đều có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1977;

Địa chỉ: khu 12 xã L, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

2. Anh Lã Hải N, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khu 6 xã B, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Người làm chứng:

Anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1991;

Địa chỉ: khu 7, xã L, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 40 phút ngày 29/8/2023, tổ công tác thuộc Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hòa phát hiện và bắt quả tang tại bãi đất trống thuộc khu 7, xã Âm Hạ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, Tạ Thị Hồng T, sinh năm 1992, trú tại khu 6, xã B, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi bán hàng cấm là pháo hoa nổ cho Phạm Nhật Th, sinh năm 1993, trú tại khu 7, xã L, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Tại chỗ, Cơ quan Công an thu giữ của Th một thùng bìa cát tông bên trong có 20 khối pháo hoa nổ, các khối pháo hoa nổ đều có đặc điểm bọc giấy xung quanh, có in hình hoa văn, nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, kích thước 17cm x 17cm x 10cm, tại góc mỗi khối hình hộp đều có một dây dẫn màu xanh, tổng 20 khối pháo hoa nổ có khối lượng 33 kg. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và Th. Đồng thời, tạm giữ của Th 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 19S1- 4739, 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus có gắn sim số 0336.560.289. Tạm giữ của T 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10, biển kiểm soát 19A - 429.86 và 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax có gắn sim số 0976.064.613. Sau đó, tổ công tác đưa T và Th cùng các vật chứng về Cơ quan CSĐT để điều tra theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/8/2023, Cơ quan CSĐT đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tạ Thị Hồng T, thu giữ tại gầm giường phòng ngủ nhà T 01 khối pháo hoa nổ (có đặc điểm tương tự như các khối pháo hoa nổ khi bắt quả tang nêu trên), có khối lượng là 1,6 kg.

Cũng trong ngày 30/8/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hòa đã trưng cầu giám định đối với các khối hộp thu giữ của T và Th. Tại bản Kết luận giám định số 1137 ngày 01/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

- “20 khối hộp được niêm phong trong 01 thùng catton có kích thước 64cm x 49cm x 35cm, gửi đến giám định là **pháo hoa nổ** (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng rít, tiếng nổ và tạo ra hiệu ứng màu sắc trong không gian), có tổng khối lượng là: 33 kg”.

- “01 khối hộp được niêm phong trong 01 thùng catton có kích thước 30cm x 21cm x 21cm, gửi đến giám định là **pháo hoa nổ** (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng rít, tiếng nổ và tạo ra hiệu ứng màu sắc trong không gian), có tổng khối lượng là: 1,6 kg.”

Pháo hoa nổ được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng pháo”.

Pháo hoa nổ là ngành, nghề cấm kinh doanh được quy định tại điểm g khoản 1 điều 6 Luật đầu tư năm 2020.

Ngày 01/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hòa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Tạ Thị Hồng T và Phạm Nhất Th về tội "Buôn bán hàng cấm" và "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại Điều 190 và Điều 191 - BLHS.

Quá trình điều tra đã làm rõ toàn bộ nội dung vụ án như sau: Do có ý định mua pháo hoa nổ về để bán kiếm lời trong dịp Tết nguyên đán năm 2024, vào một ngày giữa tháng 8/2023 (T không nhớ ngày cụ thể), T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax vào mạng xã hội facebook tìm kiếm địa chỉ bán pháo hoa nổ để đặt mua về bán kiếm lời. Khi truy cập T tìm thấy một địa chỉ có rao bán pháo hoa nổ đúng loại cần mua, T nhắn tin vào địa chỉ trên đặt mua 21 khối pháo hoa nổ, loại một khối 49 quả và được địa chỉ facebook này đồng ý bán với tổng số tiền là 13.650.000 đồng tương ứng giá là 650.000 đồng/1khối. Sau đó hai bên thống nhất phương thức mua bán giao nhận pháo và trả tiền qua xe khách chạy tuyến Quốc Lộ 70 tại địa điểm ngã tư thuộc xã Quế Lâm, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

Khoảng 03 ngày sau, khi T đang ở nhà tại khu 6, xã B, huyện Đoan Hùng, T nhận được điện thoại của nhà xe thông báo nhận hàng, biết đó là pháo hoa nổ đặt mua trên mạng chuyển về nên T một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 19A - 429.86 ra ngã tư xã Quế Lâm đứng chờ. Khoảng 10 phút sau, có một xe khách đi từ hướng thị trấn Đoan Hùng đến dừng gần nơi T đang đứng. Ngay khi xe dừng thì có một người đàn ông lạ mặt bước xuống, lấy từ khoang để đồ của xe ô tô khách đưa cho T 01 thùng bìa cát tông dán kín và bảo T trả tiền hàng là 13.650.000đ tiền hàng và 100.000 đồng tiền cước vận chuyển. Sau khi nhận đủ tiền từ T, người này lên xe khách rồi đi, còn T bê thùng bìa cát tông để vào cốp xe ô tô rồi đi thẳng về nhà, sau đó, T bê thùng bìa cát tông vào phòng ngủ, mở kiểm tra thấy đúng là 21 khối pháo hoa nổ mà T đã đặt mua trên mạng, T dùng điện thoại di động chụp lấy hình ảnh các khối pháo rồi

đăng tải lên mạng xã hội Facebook rao bán. Sau đó, T dùng băng dính dán kín thùng pháo hoa lại như cũ và cất giấu dưới gầm giường phòng ngủ chờ người hỏi mua thì lấy ra mang bán kiếm lời.

Do có nhu cầu mua pháo hoa nổ để sử dụng vào dịp tết Nguyên đán 2024, ngày 26/8/2023, Phạm Nhất Th vào mạng xã hội Face book tìm kiếm người bán pháo hoa nổ để mua thì thấy T rao bán, Th đã lấy số điện thoại của T để liên lạc. Sáng ngày 29/8/2023, khi T đang ở nhà thì Th dùng điện thoại di động Iphone 6 Plus gắn sim số 0336.560.289 gọi đặt mua của T 20 khối pháo hoa nổ, loại một khối 49 quả/1 khối, T đồng ý bán, giá bán mỗi khối pháo là 1.100.000 đồng, tổng số tiền phải trả là 22.000.000đ. Thỏa thuận xong, cả hai thống nhất địa điểm mua bán tại xã Âm Hạ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, thời gian vào buổi tối cùng ngày. Ngay sau đó, Th đã gặp anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1991 trú tại khu 7, xã L, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ là anh trai của Th hỏi vay 22.000.000 đồng, anh Tr đồng ý và bảo Th khi nào cần thì sẽ chuyển khoản cho Th.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Th một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 19S1 - 4739 đi đến khu vực bãi đất trống tại khu 7 xã Âm Hạ, huyện Hạ Hòa thì dừng lại gửi vị trí qua mạng xã hội “zalo” cho T. Biết Th đã đến điểm hẹn, T vào phòng ngủ lấy thùng pháo hoa cất giấu dưới gầm giường bỏ lại một khối pháo hoa ra, còn 20 khối pháo hoa để nguyên trong thùng, T bê đặt lên hàng ghế phía sau xe ô tô biển kiểm soát 19A - 429.86 rồi điều khiển xe đi đến điểm hẹn để bán cho Th. Khi cả hai gặp nhau, T bảo Th tự lấy pháo ở ghế sau xe ô tô, Th mở cửa xe ô tô bê thùng bìa cát tông đặt xuống bãi đất trống, mở kiểm tra xác nhận đúng loại pháo hoa nổ cần mua, nhận hàng xong, Th đang chuẩn bị gọi anh Trường chuyển tiền để Th toán cho T thì bị Tổ công tác của Công an huyện Hạ Hòa phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với người mà T khai đã bán pháo hoa nổ cho T trên mạng Face book, sau khi mua được pháo T đã xóa địa chỉ Face book của người này; đối với người đàn ông đi xe khách giao pháo hoa nổ cho T, T không nhớ tên nhà xe và số điện thoại liên lạc, quá trình điều tra không xác định được những người này là ai, ở đâu. Việc mua bán pháo giữa T và những người này không có ai biết. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định và làm rõ, xử lý đối với những người này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 19S1-4739, là chiếc xe đã được bị cáo Th sử dụng để đi mua pháo. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn A , là cậu ruột của bị cáo, quá trình cho mượn xe ông A không biết việc Th lấy xe này làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, ông A có đơn xin lại chiếc xe trên, Cơ quan CSĐT đã trả chiếc xe trên cho ông A là phù hợp.

Đối với chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 19A-429.86, là chiếc xe đã được bị cáo T sử dụng để đi mua, bán pháo. Quá trình điều tra xác định chiếc ô tô trên đứng tên anh Lã Hải N, là chồng của bị cáo T, anh N không biết việc T lấy ô tô trên làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, anh N có đơn xin trả lại chiếc xe trên để làm phương tiện sinh hoạt chung cho cả gia đình, Cơ quan CSĐT đã trả chiếc ô tô BKS: 19A-429.86 cho anh N là phù hợp. Hiện tại các vật chứng đang còn tạm giữ gồm: 27,6 kg pháo hoa nổ là mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại sau giám định; 01 điện thoại Iphone 6 Plus có gắn sim số 0336.560.289, là chiếc điện thoại Th sử dụng liên lạc hàng ngày và để liên lạc mua pháo; 01 điện thoại Iphone 11 Promax gắn sim số 0976.064.613 là điện thoại T dùng làm phương tiện liên lạc hàng ngày và để liên lạc mua, bán pháo. Đối với số tiền 22.000.000 đồng Th dùng để mua pháo của T nhưng chưa kịp Th toán cho T thì bị bắt quả tang, Th chưa giao nộp cho Cơ quan CSĐT.

Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Thị Hồng T đã khai nhận toàn bộ hành vi “Buôn bán hàng cấm” và bị cáo Phạm Nhất Th đã khai nhận toàn bộ hành vi “Tàng trữ hàng cấm” của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKSHH ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa truy tố bị cáo Tạ Thị Hồng T về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 190 của BLHS và bị cáo Phạm Nhất Th về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 191 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng, luận tội, các bị cáo không có lời tranh luận và bào chữa nào khác. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tạ Thị Hồng T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*” và bị cáo Phạm Nhất Th phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 - BLHS.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Tạ Thị Hồng T từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 - BLHS.

Đề nghị xử phạt: bị cáo Phạm Nhất Th từ 27 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 05 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị giao bị cáo T cho UBND xã B, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Th cho UBND xã L, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo T và bị cáo Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 27,6 kg pháo hoa nổ là mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại sau giám định.

Đề nghị truy thu của bị cáo Phạm Nhất Th 22.000.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Tạ Thị Hồng T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng cát đã cũ qua sử dụng, thân máy có nhiều vết xước. Riêng thẻ sim số 0976.064.613 đề nghị tịch thu cho tiêu hủy.

Đề nghị tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Th 01 điện thoại Iphone 6 Plus. Riêng thẻ sim số 0336.560.289 đề nghị tịch thu cho tiêu hủy.

Đề nghị xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại cho ông Nguyễn Văn A 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 19S1- 4739 là phù hợp.

Đề nghị xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại Lã Hải N chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 19A- 429.86 là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, người chứng kiến trong quá trình điều tra và tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Tạ Thị Hồng T và Phạm Nhất Th, đều khai nhận đã có hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với quá trình điều tra, giải quyết vụ án do đó có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 21 giờ 40 phút ngày 29/8/2023, tại bãi đất trống thuộc khu 7, xã Âm Hạ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, Tạ Thị Hồng T có hành vi bán 33 kg hàng cấm là pháo hoa nổ cho Phạm Nhất Th với giá 22.000.000đ. Khi Th đã nhận pháo hoa nổ của T xong và chuẩn bị Th toán tiền cho T thì bị Cơ quan CSĐT- Công an huyện Hạ Hòa bắt quả tang. Quá trình khám xét nơi ở của T, tiếp tục thu giữ 1,6 kg pháo hoa nổ, T mua về cùng số pháo bị bắt quả tang trên, nhằm mục đích bán nhưng chưa kịp bán. Như vậy, T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng pháo hoa nổ đã bán là 33 kg và tàng trữ nhằm để bán là 1,6 kg. Th phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng pháo hoa nổ là 33 kg mà Th tàng trữ sau khi mua của T nhằm mục đích đem về để sử dụng.

Hành vi nêu trên của Tạ Thị Hồng T và Phạm Nhất Th là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hoá cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng nên cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự quy định:

"Điều 190. Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam";

Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự quy định:

"Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam";

[3]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý kinh tế của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, làm mất

trật tự trị an ở địa phương, nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác trong đời sống xã hội.

Xét về nhân thân của các bị cáo: Đối với bị cáo T là phụ nữ, tuổi đời còn rất trẻ, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng không chịu lao động làm ăn lương thiện, mà dùng mạng Face book tìm kiếm pháo hoa nổ để buôn bán kiếm lời, khi mua được pháo hoa nổ xong bị cáo còn công khai giao bán trên mạng xã hội, điều đó chứng tỏ bị cáo bất chấp pháp luật. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của mình đã gây ra để trở thành người công dân tốt và có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe giáo dục cho những người đã và đang có ý định thực hiện hành vi của loại tội phạm này để mang lại sự bình an cho nhân dân nhất là vào dịp tết nguyên đán sắp tới. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra trong thời gian chờ xét xử, bị cáo có đóng góp cho quỹ vì người nghèo của xã B, huyện Đoan Hùng với số tiền là 3.000.000đ, nên HĐXX sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại khoản 2 Điều 51 - BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần có một hình phạt cải tạo tại địa phương và có một thời gian thử thách nhất định, dưới sự giám sát giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương nơi cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện.

Đối với bị cáo Th đã có nhân thân. Tại bản án số: 35/2017/HSST ngày 30/6/2017 của TAND huyện Đoan Hùng tuyên phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cải tà quy chính để trở thành người lương thiện, mà chỉ vì đua đòi, ham chơi muốn thể hiện mình nhằm thỏa mãn cá nhân, nên khi tìm được người bán pháo hoa nổ, ngay lập tức liên hệ để mua về để sử dụng, điều đó chứng tỏ bị cáo cũng coi thường chính sách pháp luật, nên dẫn đến phạm tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó HĐXX sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 - BLHS, ngoài ra trong thời gian chờ xét xử bị cáo còn đóng góp cho quỹ vì người nghèo của xã L, huyện Đoan Hùng với số tiền là 3.000.000đ, nên HĐXX sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại khoản 2 Điều 51 - BLHS, bị cáo cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, sự khoan hồng của pháp luật, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa những sai lầm của mình đã gây ra, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần có một hình phạt cải tạo tại địa phương và có một thời

gian thử thách nhất định dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện.

Đối với anh Phạm Văn Tr là người hứa hẹn cho bị cáo Th vay tiền, nhưng việc hứa hẹn này anh Tr không biết Th vay tiền của mình để dùng vào việc phạm tội, đồng thời anh Tr cũng chưa chuyển tiền cho Th do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh Tr là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng mà bị cáo T khai đã giao dịch bán pháo hoa nổ trên mạng Facebook và người đàn ông trực tiếp giao pháo hoa nổ cho T, quá trình điều tra không xác định được những người này là ai, ở đâu. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định và làm rõ để xử lý đối với những người này trong vụ án. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 4 điều 190 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ hai mươi triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề, hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”

Tại khoản 4 điều 191 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề, hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”.

Xét thấy đối với bị cáo T mặc dù có tài sản, nhưng là tài sản chung của cả gia đình, không có tài sản riêng, làm nghề tự do và không có chức vụ gì, nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với bị cáo Th làm nghề tự do, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, hiện nay đang sinh sống cùng với bố mẹ đẻ và không có chức vụ gì, nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 19S1- 4739, Th dùng làm phương tiện phạm tội. Quá trình Điều tra xác định chiếc xe này bị cáo mượn của ông Nguyễn Văn A, ông A không biết Th mượn xe để dùng làm phương tiện phạm tội, nên Cơ quan Điều tra đã trả lại cho ông A là phù hợp cần xác nhận.

Đối với chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 19A- 429.86 bị cáo T dùng làm phương tiện phạm tội, nhưng là tài sản chung của cả gia đình làm phương tiện đi lại và đứng tên anh Lã Hải N chồng bị cáo T, anh N không biết T dùng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan Điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại cho anh N là phù hợp cần xác nhận.

Đối với số tiền bị cáo T và bị cáo Th khai nhận, Th mua pháo nổ của của T với giá 22.000.000đ, mặc dù Th chưa kịp thanh toán cho T là ngoài ý muốn, xét thấy việc mua bán đã được giao dịch thành công, do bị phát hiện bắt giữ nên Th chưa kịp thanh toán số tiền trên cho T vì vậy cần truy thu của Th 22.000.000đ để sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại Iphone 11 Promax thu giữ của bị cáo T mặc dù T dùng làm phương tiện phạm tội, nhưng ngoài ra bị cáo còn sử dụng vào việc liên lạc để kinh doanh phục vụ cho cả gia đình, có lưu trữ nhiều số điện thoại của khách hàng trong máy, bị cáo có đơn xin lại chiếc điện thoại trên và có xác nhận của công an xã, để đảm bảo về cuộc sống cho cả gia đình, nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6 Plus thu giữ của bị cáo Th được xác định là phương tiện phạm tội do đó cần tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với hai thẻ sim số 0976.064.613 và thẻ sim số 0336.560.289 tại phiên tòa các bị cáo đều xác định không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Cần tịch thu tiêu hủy 27,6 kg pháo hoa nổ là mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại sau giám định.

[6].Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1,2,5 Điều 65 - BLHS (Đối với bị cáo Tạ Thị Hồng T).

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1,2,5 Điều 65 - BLHS (Đối với bị cáo Phạm Nhất Th).

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Thị Hồng T phạm tội “Buôn bán hàng cấm” và bị cáo Phạm Nhất Th phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Tạ Thị Hồng T** 30 (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là năm năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo **Phạm Nhất Th** 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (Năm mươi bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho UBND xã B, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Giao bị cáo Th cho UBND xã L, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp bị cáo T và bị cáo Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (Bị cáo T và Th) có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Tạ Thị Hồng T và bị cáo Phạm Nhất Th.

[2]. Về xử lý vật chứng:

Truy thu của bị cáo Phạm Nhất Th số tiền 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Tạ Thị Hồng T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng cát, đã cũ qua sử dụng, thân máy có nhiều vết xước.

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Phạm Nhất Th 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng đồng, đã cũ qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ tại nhiều vị trí.

Tịch thu cho tiêu hủy thẻ sim số 0976.064.613 và thẻ sim số 0336.560.289.

Tịch thu tiêu hủy 27,6 kg mẫu vật là pháo hoa nổ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong kín trong thùng bìa cát tông đựng mẫu vật gửi đến giám định, bên ngoài thùng bìa cát tông có dán 05 tem giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có 02 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan.

(Các vật chứng có tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa).

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại tài sản cho ông Nguyễn Văn A 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda waveS, biển kiểm soát 19S1-4739 theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu lập ngày 11/10/2023 là hợp pháp.

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại cho anh Lã Hải Nam 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Grandt i10 Biển kiểm soát 19A-429.86 đã cũ qua sử dụng theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu lập ngày 11/10/2023 là hợp pháp.

[3]. Về án phí: Buộc bị cáo Tạ Thị Hồng T và bị cáo Phạm Nhất Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo (đều có mặt), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh N (có mặt) có quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông A (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- CQCSĐT - CA huyện Hạ Hòa;
- UBND xã L, huyện Đoan Hùng;
- UBND xã B, huyện Đoan Hùng;
- Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Hạ Hòa;
- Lưu hồ sơ - Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hưng Thủy

